TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2026/QĐST-VDS	*Tuyên Quang, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:* Ông Phan Anh Thành.

Thư ký phiên họp: Bà Hà Đan Trang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Tuyên Quang: *Bà Phạm Thị Kiều Nguyệt* - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1- Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 22/2025/TLST-VDS ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc *"Tuyên bố một người là đã chết"* {Đối với người bị yêu cầu tuyên bố chết: Vương Quốc S, sinh năm 1946; Quê quán: Thôn Lũng Mảo, xã Nội Thôn, huyện Quảng Hà, tỉnh Cao Bằng (nay là xã Tổng Cọt hoặc xã Lũng Nặm, tỉnh Cao Bằng); Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ dân phố 19, phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 31/2026/QĐST- VDS ngày 18 tháng 5 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Bà **Lê Thị P,** sinh năm 1953;
Địa chỉ: Tổ B, phường A, tỉnh Tuyên Quang.
* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Chị **Vương Thị T**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ B, phường A, tỉnh Tuyên Quang.
- Chị **Vương Thị H**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ d, phường A, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Lê Thị P trình bày:

Bà và ông Vương Quốc S kết hôn với nhau từ năm 1972, có đăng ký kết hôn nhưng do quản lý không tốt nên đã mất. Sau khi kết hôn ông bà ở cùng bố mẹ để bà vài tháng

thì làm nhà ở riêng tại Đội 3, Hợp tác xã Thăng Long, xã An Tường (Nay là tổ dân phố 19, phường An Tường). Qúa trình chung sống ở đây vợ chồng bà sinh con 03 lần, nhưng 02 lần đầu các con đều chết sớm sau khi sinh. Đến năm 1976 bà sinh được 02 con là chị Vương Thị T và chị Vương Thị H.

Quá trình chung sống ở Tuyên Quang, ông S có đi về quê ở tỉnh Cao Bằng vai lần (Đi rồi lại về với bà và các con). Đến năm 1979, ông S đi rồi không thấy về. Bà không biết ông S đi đâu, làm gì, ở đâu. Gia đình bà luôn mong ngóng và bằng nhiều biện pháp, qua nhiều hình thức khác nhau tìm nhưng cũng không có tin tức gì. Đến nay ông S đã biệt tích là 47 năm.

Nay bà yêu cầu Toà án nhân dân khu vực 1- Tuyên Quang giải quyết tuyên bố ông Vương Quốc S là đã chết.

Tại bản tự khai và tại phiên họp chị Vương Thị H và chị Vương Thị T trình bày:

Các chị sinh ra và lớn lên tại Đội 3, thôn Thăng Long, xã An Tường (Nay là Tổ B, phường A). Các chị được nghe mẹ kể và những người cao tuổi sinh sống lâu năm trong tổ dân phố kể Mẹ các chị kết hôn với bố chị là ông Vương Quốc S. Nhưng bố các chị đã đi khỏi địa phương từ khi các chị còn bé. Khi các chị đi học có giấy khai sinh ghi tên bố là Vương Quốc S, các chị chỉ học đến lớp 5 thì nghỉ học. Giây khai sinh của các chị đã bị mất từ lâu nên không có để nộp cho Toà án.

Kể từ khi lớn lên, nhận thức được rõ hơn thì các chị không biết được tin tức gì về bố các chị là còn sống hay đã chết.

Các chị đề nghị Toà án giải quyết tuyên bố bố các chị là ông Vương Quốc S là người đã chết.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang về việc giải quyết việc dân sự:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Toà án đã thụ lý, giải quyết việc dân sự sơ thẩm về việc " Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết " là đúng thẩm quyền, đúng nội dung yêu cầu. Toà án xác định tư cách người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; tiến hành các thủ tục tố tụng khác theo đúng trình tự pháp luật quy định kể từ ngày thụ lý đến ngày mở phiên họp giải quyết việc dân sự. Các phần tiến hành tố tụng tại phiên họp đã được tiến hành theo đúng trình tự, đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Toà án căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Các Điều 369; 370, 393 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Căn cứ Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị P tuyên bố ông Vương Quốc S là đã chết.

Bà Lê Thị P được miễn lệ phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang nhận định:

1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Lê Thị P, theo các minh tại khu dân cư được xác định là vợ ông Vương Quốc S tư năm 1972. Bà P là người có quyền yêu cầu theo quy đinh của khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự. Yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vương Quốc S là đã chết là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại đơn yêu cầu, tài liệu nộp theo của bà P thể hiện nơi cư trú cuối cùng (Trước khi biệt tích) là ở tổ dân phố 19, phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang. Do đó căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì việc dân sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1- T Quang.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Vũ Thị Xuân:

Bà Lê Thị P nộp đơn yều cầu có xác nhận của tổ Trưởng tổ dân phố 19 phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình thụ lý đơn Tòa án đã đăng tin tìm kiếm trên Báo Công lý trong 03 số liên tiếp; nhắn tin trên Đài Tiếng nói Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp và đang tìm kiếm trên cổng thông tin điện tử của ngành Toà án; Xác ninh với tổ dân phố nơi cư trú cuối cùng của ông Vương Quốc S nhưng không có tin tức gì của ông Sinh tứ năm 1979.

Qua đó xác định được ông Vương Quốc S đã biệt tích từ năm 1979. Do không xác định được ngày, tháng cụ thể ông S đi khỏi địa P nên xác định ông Vương Quốc S bệt tích từ ngày 31/12/1979. Như vậy đến nay ông S đã biệt tích hơn 05 năm.

Yêu cầu của bà Lê Thị P, đề nghị của chị Vương Thị H, chị Vương Thị T là có căn cứ theo quy định của điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự.

Về ngày chết của ông Vương Quốc S: Bà Lê Thị P yêu cầu tuyên bố ông S đã chết theo quy đinh tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự. Theo quy định của khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự, ngày chết của ông S được tính là sau 05 năm từ ngày ông S biệt tích. Ngày ông S biệt tích là ngày 31/12/1979, do đó ngày ông S chết được xác định là 05 năm sau ngày có tin tức cuối cùng - là ngày 01/01/1985.

Về tài sản của chị Hoàng Thị Nội. Theo quy định của Điều 72 Bộ luật Dân sự thì tài sản của ông S được giải quyết theo quy định của pháp luật dân sự.

[3] Về lệ phí: Bà Lê Thị P là người cao tuổi nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

[4] Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Các Điều 369, 370, 393 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 71,72 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị P về đề nghị Tòa án tuyên bố ông Vương Quốc S là một người đã chết.

Tuyên bố Vương Quốc S, sinh năm 1946; Quê quán: Thôn Lũng Mảo, xã Nội Thôn, huyện Quảng Hà, tỉnh Cao Bằng (nay là xã Tổng Cọt hoặc xã Lũng Nặm, tỉnh Cao Bằng); Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ dân phố 19, phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang là người đã chết. Ngày chết của ông S là ngày 01/01/1985.

2. Về tài sản: Tài sản của ông Vương Quốc S được giải quyết theo quy định của pháp luật dân sự.

3. Lệ phí: Bà Lê Thị P được miễn lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định,

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS khu vực 1 - Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường An Tường, tỉnh T.Quang;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Phan Anh Thành